

Số: /KH-SKHCN

Phú Yên, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Kế hoạch phát triển dữ liệu của Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên đến năm 2030

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 30/5/2024 của UBND tỉnh Phú Yên về Kế hoạch phát triển dữ liệu tỉnh Phú Yên đến năm 2030, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Kế hoạch phát triển dữ liệu của Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên nhằm tổ chức, hệ thống lại toàn bộ dữ liệu của ngành khoa học và công nghệ để phục vụ tốt hơn cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Sở phục vụ cho tổ chức, công dân; xác định các nhiệm vụ chủ yếu, giải pháp cụ thể, thiết thực gắn với Kế hoạch theo lộ trình, thực hiện tốt chức năng tham mưu UBND tỉnh công tác quản lý nhà nước về hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh.

- Các phòng, đơn vị quán triệt, xác định dữ liệu số là nhiệm vụ trọng tâm trong chuyển đổi số; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao phải nghiêm túc, giao nhiệm vụ phải rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành, có kiểm tra giám sát việc thực hiện.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2030

- 100% CSDL chuyên ngành khoa học và công nghệ phải được lưu trữ, quản lý tại Trung tâm dữ liệu của Tỉnh, kết nối liên thông với Trung tâm dữ liệu quốc gia, được đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

- Xây dựng và hoàn thành 100% các bộ dữ liệu ngành khoa học và công nghệ tại địa phương, kết nối, liên thông đồng bộ với dữ liệu ngành khoa học và công nghệ ở Trung ương; hình thành mạng lưới, cung ứng và dịch vụ thị trường công nghệ trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Các cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành khoa học công nghệ của tỉnh được kết nối, khai thác, tích hợp, chia sẻ thông tin với các cơ sở dữ liệu quốc gia thông qua các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; 100% dữ liệu về kết quả thực hiện các thủ tục hành chính được tái sử dụng, chia sẻ theo quy định đảm bảo người dân và doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thực hiện các thủ tục hành chính.

- Quản lý và điều hành công việc trên môi trường số; kiểm tra, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động dựa vào dữ liệu trên môi trường số.

- 100% các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khoa học và công nghệ được triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và mô hình bảo vệ 4 lớp, đồng thời triển khai các hoạt động bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật về an ninh mạng.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng quy chế, quy định

- Rà soát, bổ sung ban hành Danh mục dữ liệu mở của ngành khoa học và công nghệ theo thẩm quyền; triển khai xây dựng và cung cấp dữ liệu mở ngành khoa học và công nghệ cho các cơ quan tổ chức, doanh nghiệp và người dân tra cứu, khai thác sử dụng phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Rà soát đề xuất ban hành Danh mục dữ liệu lớn và kế hoạch phát triển dữ liệu lớn thuộc phạm vi quản lý của tỉnh thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; phối hợp xây dựng và đề xuất ban hành quy chuẩn đối với từng loại dữ liệu thuộc danh mục dữ liệu lớn của tỉnh; quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu, quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu của các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của ngành khoa học và công nghệ.

Thời gian thực hiện: Năm 2024 – 2025

Đơn vị thực hiện: Phòng Thanh tra – Hành chính tổng hợp

Kết quả thực hiện: Danh mục dữ liệu mở, danh mục dữ liệu lớn của ngành khoa học và công nghệ.

2. Phát triển hạ tầng dữ liệu:

Hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ phát triển hạ tầng dữ liệu; xây dựng và củng cố, hoàn thiện các hạ tầng dữ liệu ngành khoa học và công nghệ; phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ chuyên ngành trong triển khai Chính quyền số;

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Đơn vị thực hiện: Phòng Thanh tra – Hành chính tổng hợp; Chi cục Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng; Trung tâm Khoa học và công nghệ

Kết quả thực hiện: Hạ tầng thông tin được phê duyệt cấp độ an toàn.

3. Phát triển dữ liệu

- Thu thập, củng cố và hoàn thiện dữ liệu chủ, cơ sở dữ liệu dùng chung; bộ dữ liệu mở trong cơ sở dữ liệu của ngành khoa học và công nghệ để cập nhật vào cổng thông tin dữ liệu mở của tỉnh.

- Vận hành nền tảng số, quản lý điều hành dựa trên số liệu thông qua hệ thống Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tại Sở; tiếp tục triển khai, vận hành các nền tảng số chuyên ngành phục vụ cho công tác quản lý.

- Cập nhật Danh mục dữ liệu mở của ngành khoa học và công nghệ tại địa phương; triển khai xây dựng và cung cấp dữ liệu mở theo lộ trình của cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Tiếp tục sử dụng, triển khai nền tảng quản lý nhiệm vụ KH&CN, hình thành dữ liệu kết quả nghiên cứu KH&CN dùng chung của Bộ Khoa học và Công nghệ; làm đầu mối tại địa phương để đóng góp, cập nhật dữ liệu lên nền tảng này dần hình thành môi trường cho phép cộng đồng khoa học đóng góp, khai thác, chia sẻ dữ liệu nghiên cứu.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Đơn vị thực hiện: Phòng Thanh tra – Hành chính tổng hợp

Kết quả thực hiện: Bộ cơ sở dữ liệu dùng chung; bộ dữ liệu mở ngành khoa học và công nghệ được cập nhật vào cổng dữ liệu mở của tỉnh; hình thành kho dữ liệu từ IOC; hình thành kho dữ liệu kết quả nghiên cứu phục vụ cộng đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp thực hiện các nội dung theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Phòng Kế hoạch – Tài chính: tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm và hướng dẫn thực hiện từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Quản lý khoa học và công nghệ: tăng cường sử dụng, vận hành các nền tảng số phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; phối hợp các phòng, đơn vị liên quan cung cấp danh mục dữ liệu mở theo quy định khi có yêu cầu.

4. Chi cục Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng; Trung tâm Khoa học và công nghệ: đưa vào khai thác, vận hành các nền tảng số phục vụ cho công tác quản lý hiện có; đề xuất các nền tảng số, các ứng dụng theo nhu cầu thực tiễn quản lý để phục vụ cho công tác; đề xuất nội dung để hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ phát triển hạ tầng dữ liệu tại đơn vị, góp phần phát triển dữ liệu ngành khoa học và công nghệ.

5. Phòng Thanh tra – Hành chính tổng hợp:

- Chủ trì thực hiện các nội dung được phân công; theo dõi, đôn đốc, phối hợp các đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; tiếp nhận các đề xuất về chuyển đổi số từ các phòng, đơn vị, tham mưu cho Giám đốc Sở bổ sung, hoàn chỉnh kịp thời hàng năm.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT Phú Yên;
- Lãnh đạo Sở (chi đạo);
- Các phòng, đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- BBT Công thông tin Sở (đăng tin);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Dương Bình Phú